

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN



# TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*Bình Thuận, tháng 6 năm 2020*

Số: 04/TM-MTĐT-HĐQT

Bình Thuận, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**THƯ MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Kính gửi: Quý cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

**I. Thời gian:** 01 buổi, vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 30 tháng 6 năm 2020.

**II. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận; Địa chỉ: số 578 đường Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận).

**III. Nội dung:**

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

- Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019.

- Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020.

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

**IV. Thủ tục tham dự Đại hội:**

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau đây:

1. Thư mời họp.

2. Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu.

3. Giấy ủy quyền dự họp (nếu tham dự Đại hội theo ủy quyền).

**V. Tài liệu phục vụ Đại hội:**

1. Mẫu: Đăng ký dự họp và giấy ủy quyền.

2. Chương trình họp.

3. Các báo cáo (nội dung chính của Đại hội)

Quý cổ đông xem tài liệu tại Website: [www.moitruongdothibinhthuan.vn](http://www.moitruongdothibinhthuan.vn)  
(truy cập mục Quan hệ cổ đông).

## VI. Đăng ký dự họp:

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông đăng ký dự họp trước ngày 28/6/2020, qua điện thoại: 0252. 3819572. Khi cần thiết liên hệ: ông Trần Võ Trung Nhân (Thư ký Công ty), số điện thoại 0933.544.379.

Hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông!

### Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT, TK.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mai Hữu Việt

**THÔNG BÁO**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

Căn cứ Điều 18 Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận về việc triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ công văn số 121/CV-ĐKKD ngày 14/4/2020 của phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Thuận về việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

**1. Nội dung:**

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019.
- Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
- Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

**2. Thời gian:** 01 buổi, bắt đầu lúc 7 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2020.

**3. Địa điểm:** tại Hội trường Công ty Cổ phần môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận; Địa chỉ: số 578 đường Trần Hưng Đạo, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT, TK.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Mai Hữu Việt**

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**  
(Ngày 30/6/2020)

1. Đón tiếp và phát tài liệu.
2. Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông.
3. Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.
4. Thông qua Quy chế làm việc và lấy biểu quyết của Đại hội.
5. Giới thiệu Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu.
6. Phát biểu khai mạc.
7. Thông qua chương trình làm việc và lấy biểu quyết của Đại hội.
8. Thông qua các báo cáo và tờ trình:
  - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
  - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
  - Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019.
  - Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020.
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
  - Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
9. Đại hội giải lao.
10. Đại hội thảo luận các nội dung tại mục 9 và biểu quyết thông qua.
11. Tặng quà thành viên HĐQT thôi tham gia HĐQT.
12. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội, biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.
13. Phát biểu bế mạc.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bình Thuận, ngày ... tháng 6 năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận

**Bên ủy quyền:**

Chúng tôi bao gồm ... cổ đông (theo danh sách đính kèm) hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

Số cổ phần bằng chữ: .....

Đồng ý ủy quyền cho:

**Bên được ủy quyền:**

Ông (Bà): .....

CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận và bầu cử, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Lưu ý:**

1. Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày 28/6/2020 để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội.
2. Trong trường hợp cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông chỉ được hủy bỏ việc ủy quyền đã thực hiện bằng cách gửi văn bản đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày 28/6/2020 (tính đến thời điểm Ban tổ chức Đại hội nhận được văn bản). Ban tổ chức Đại hội sẽ không xem xét mọi trường hợp hủy bỏ việc ủy quyền sau thời điểm nêu trên.
3. Địa điểm tiếp nhận thông tin: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận - Số 578 đường Trần Hưng Đạo, Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ.....**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**



SỐ TT	Tên cổ đông	Số CMND/ĐKKD, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
06		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
07		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
08		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
09		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
10		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
11		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
12		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
13		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
<b>Tổng</b>					

Bình Thuận, ngày ... tháng 6 năm 2020



**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận

**Bên ủy quyền:**

Cổ đông: .....  
CMND/Giấy ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: .....  
Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.  
Ủy quyền cho:

**Bên được ủy quyền:**

Ông (Bà): .....  
CMND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: .....

Thay mặt bên ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội. Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Lưu ý:**

1. Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày 28/6/2020 để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội.
2. Trong trường hợp cổ đông thực hiện việc ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông chỉ được hủy bỏ việc ủy quyền đã thực hiện bằng cách gửi văn bản đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày 28/6/2020 (tính đến thời điểm Ban tổ chức Đại hội nhận được văn bản). Ban tổ chức Đại hội sẽ không xem xét mọi trường hợp hủy bỏ việc ủy quyền sau thời điểm nêu trên.
3. Địa điểm tiếp nhận thông tin: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận - Số 578 đường Trần Hưng Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bình Thuận, ngày ... tháng 6 năm 2020



**GIẤY ĐĂNG KÝ**

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận

Tên cổ đông: .....

CMND/Giấy ĐKKD số:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận. Tôi xác nhận việc trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận./.

**CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

**Ghi chú:** Cổ đông vui lòng phản hồi việc đăng ký tham dự hoặc ủy quyền đăng ký tham dự đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày 28/6/2020 để Ban tổ chức chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội. Địa điểm tiếp nhận thông tin:

**Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận**

Số 578 Trần Hưng Đạo, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận

Mọi thắc mắc trao đổi, cổ đông vui lòng liên hệ: ông Trần Võ Trung Nhân, SĐT: 0933.544.379





Mã số công đồng : ĐTBT .....

Họ và tên : .....

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ  
BÌNH THUẬN**

**THẺ BIỂU QUYẾT**

**Số cổ phần biểu quyết:**

**..... Cổ phần**

*Bình Thuận, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020**

#### **A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

##### **I. Những thuận lợi, khó khăn**

###### **1. Thuận lợi**

- Là Công ty Cổ phần có vốn nhà nước chiếm số CP chi phối với tỷ lệ 52,97% trên vốn điều lệ, doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực dịch vụ công ích, Công ty được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND Tỉnh, UBND thành phố, Sở Tài chính và các phòng chức năng Thành Phố.

- Năm 2019 UBND Thành phố Phan Thiết thực hiện ký kết hợp đồng đặt hàng với Công ty. Kinh phí được cấp ứng trên cơ sở từ nguồn phân khai kế hoạch tài chính đã được UBND Thành phố phê duyệt hàng năm.

- Sản phẩm của Công ty là sản phẩm không thể thay thế và hiện chưa có nhiều doanh nghiệp hoạt động cùng ngành trên địa bàn.

- Đầu tư mua sắm 04 xe ô tô chuyên dùng theo đúng quy trình đảm bảo tiết kiệm chi phí, giá thành phù hợp, đáp ứng được kế hoạch phục vụ SXKD, ngoài ra Công ty còn được vay vốn ưu đãi của đơn vị Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam với lãi suất 2,6%/năm ổn định trong thời gian vay vốn.

- Công ty có kinh nghiệm nhiều năm và là đơn vị đã hoạt động lâu dài tại địa phương, Công ty đảm bảo nguồn cung đầu vào và nguồn cầu đầu ra cho dịch vụ công ích ổn định.

- Đội ngũ lao động trực tiếp của Công ty trên 400 lao động lâu năm, là lao động có nhiều kinh nghiệm, yêu nghề; đặc biệt một số gia đình người lao động có cả 2, 3 thế hệ cùng làm việc tại Công ty nên trách nhiệm đối với công việc cao, thu nhập ổn định người lao động an tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Người quản lý chủ chốt của Công ty đều là người đại diện vốn nhà nước nên việc tuân thủ, chấp hành các yêu cầu đột xuất của lãnh đạo tỉnh, thành phố hoặc phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương đều luôn đảm bảo kịp thời. Hàng năm, công tác quản lý điều hành sản xuất luôn đảm bảo hoàn thành các tiêu chí do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

###### **2. Khó khăn, vướng mắc**

- Chưa xây dựng kế hoạch thoái vốn nhà nước tại Doanh nghiệp, do doanh nghiệp còn tồn tại một số khó khăn vướng mắc chưa xử lý dứt điểm như công nợ, đơn giá dịch vụ chưa điều chỉnh kịp thời cho doanh nghiệp; Quyết toán Công trình

nhà để xe Công ty; Chưa xử lý khoản chênh lệch thuế 423.841.364 đồng tại thời điểm CPH doanh nghiệp.

- Trong lĩnh vực DVCI hiện nay đang gặp khó khăn khi hoạt động cung cấp Dịch vụ công ích không còn là độc quyền đối với Công ty. Công ty phải làm quen với việc đối mặt với áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp khác, chủ yếu là trên lĩnh vực công viên cây xanh, điện chiếu sáng THGT.

- Giá cả nguyên vật liệu không ổn định sự biến động thị trường đẩy chi phí đầu vào tăng cao. Việc tăng giá nguyên liệu, nhiên liệu ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, đơn giá đặt hàng của Công ty trong khi các Sở ngành xây dựng định mức quá thấp đã ảnh hưởng đến tình hình điều hành hoạt động của Doanh nghiệp.

- Đô thị hóa ở thành phố Phan Thiết đang trong giai đoạn phát triển nên lượng rác trong dân còn rất lớn, ảnh hưởng đến công tác thu gom vận chuyển. Bên cạnh đó, một số bộ phận người dân vẫn có xu hướng tự đem rác ra đổ ở những nơi công cộng, hủy hoại cây xanh, phá hoại hệ thống chiếu sáng. Ý thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế trong việc giữ gìn vệ sinh công cộng và bảo vệ các công trình hạ tầng đô thị.

- Các phương tiện chuyên dùng như xe vận tải, xe ép rác, thuyền vớt rác ... vừa thiếu, vừa xuống cấp do đầu tư đã lâu thường xuyên hư hỏng, Công ty gặp nhiều khó khăn trong khâu thu gom, vận chuyển rác thải.

- Việc cấp tạm ứng kinh phí hoạt động hàng tháng chưa đầy đủ và kịp thời, nhất là vào những tháng cao điểm cuối năm; công tác thanh toán giá trị sản lượng dịch vụ công ích và các hoạt động dịch vụ khác của UBND Thành phố Phan Thiết còn triển khai quá chậm, ảnh hưởng đến công tác quyết toán bàn giao vốn và tài sản từ Công ty Nhà nước sang Công ty CP (bàn giao vốn trong tháng 01/2019), gây chậm trễ tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm (năm 2019 Công ty xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông đến ngày 30/6/2019).

- Sau khi chuyển đổi chủ sở hữu từ Công ty nhà nước sang Công ty CP, Công ty chưa thực hiện giải quyết chế độ mất việc cho người lao động từ năm 2008 trở về trước và Công ty CP đã tiếp tục kế thừa thanh toán chế độ mất việc làm cho người lao động.

- Tỷ lệ Chi phí quản lý chung do UBND tỉnh xác định chỉ bằng 1/2 mức quy định của Bộ Xây dựng tại Thông tư 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 nên khó khăn cho công tác điều hành hoạt động của doanh nghiệp

## **II. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2019**

Năm 2019 là năm có nhiều khó khăn về giá cả vật tư, nhiên liệu không ổn định do biến động thị trường, nguồn ngân sách dành cho dịch vụ công ích chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của Thành phố... đã ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng bằng sự nỗ lực, cố gắng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao và kinh nghiệm sẵn có. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận, đã từng bước vượt qua khó khăn, ổn định, phát triển và hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra. Cụ thể:

### **1. Báo cáo kết quả kinh doanh**

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng/ giảm
1	Doanh thu thuần	81.836	91.646	11,99%
2	Giá vốn hàng bán	67.692	71.104	5,04%
3	Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh	14.144	20.542	45,24%
4	Lợi nhuận khác	(58)	(682)	-1.077,17%
5	Lợi nhuận trước thuế	3.449	7.493	117,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	2.740	5.836	112,98%

Doanh thu thuần trong năm 2019 đạt 91,65 tỷ đồng tăng 11,99% so với cùng kỳ năm 2018, giá vốn năm 2019 tăng 5,04% so với năm 2018 dẫn đến lợi nhuận gộp đạt 20,54 tỷ đồng, tăng 45,24% so với năm 2018. Trong năm Công ty đã tập trung vào hoạt động công ích nên các khoản chi phí tăng trong năm không đáng kể. Lợi nhuận trước thuế đạt 7,5 tỷ đồng tăng 117,24% và lợi nhuận sau thuế đạt 5,8 tỷ đồng tăng 112,98% so với năm 2018.

Như vậy, hoạt động kinh doanh năm 2019 tăng trưởng ổn định, ở mức bền vững, các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch năm 2019 tạo đà phát triển tốt trong tương lai.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

Stt	Diễn giải	Đvt	KH Năm 2019	TH Năm 2019	TH so KH (%)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	27.532,80	27.532,80	100,00	
2	<b>Tổng doanh thu</b>	"	<b>82.657,42</b>	<b>91.748,39</b>	111,00	
2.1	Dthu hoạt động kinh doanh	"	82.577,42	91.670,73	111,01	
2.2	Doanh thu hoạt động Khác	"	80,00	77,65	97,07	
3	<b>Tổng chi phí</b>	"	<b>79.157,42</b>	<b>84.255,81</b>	106,44	
3.1	Chi phí hoạt động Kdoanh	"	78.597,42	83.496,28	106,23	
3.2	Chi phí hoạt động khác	"	560,00	759,53	135,63	
4	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	"	<b>3.500,00</b>	<b>7.492,58</b>	214,07	
4.1	Lợi nhuận hoạt động Kdoanh	"	3.980,00	8.174,45	205,39	
4.2	Lợi nhuận hoạt động khác	"	-480,00	-681,87	142,06	
5	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	12,71	27,21	214,07	
6	Chi phí bị Loại trừ khi XD Thuế TNDN		595,20	789,83	132,70	
7	Thuế TNDN	Tr.đồng	819,04	1.656,48	202,25	
8	Quan hệ ngân sách					
8.1	Thuế phải nộp NSNN	Tr.đồng	4.739,34	6.378,49	134,59	
8.2	Thuế đã nộp NSNN	Tr.đồng	5.995,84	7.548,07	125,89	
9	Lợi nhuận sau thuế PP	Tr.đồng	2.469,04	5.836,10	236,37	
10	<b>Giá trị phân chênh lệch thuế theo CV số 451 ngày 11/02/2020 của UBND Tỉnh</b>		<b>211,90</b>	<b>423,84</b>	<b>200,02</b>	Xử lý chênh lệch bàn giao vốn 423,84tr đ

11	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	8,97	21,20	236,37	
12	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	624,34	2.658,98	425,88	
12.1	Quỹ Đầu tư phát triển	Tr.đồng	126,83	1.483,00	1.169,28	
12.2	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	“	444,43	1.050,50	236,37	Quỹ thưởng NLD 18%/P sau thuế
12.3	Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách và không chuyên trách		53,08	125,48	236,37	Quỹ thưởng NQL 2,15%/P sau thuế
13	Chia cổ tức	“	1.844,70	2.753,28	149,25	Chia cổ tức 47,18%/P sau thuế tương ứng 10% vốn điều lệ
14	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	6,70	10,00	149,25	
15	Tổng số lao động trực tiếp	Người	414,00	416,00	100,48	
16	Tổng số LĐQL Chuyên trách	Người	6,00	6,00	100,00	
17	Tổng quỹ lương người LĐ	Tr.đồng	35.807,45	39.601,54	110,60	
18	Tổng quỹ lương + Thù lao người quản lý	Tr.đồng	2.551,59	2.904,74	113,84	
19	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng (lương + ăn ca+ thưởng+khác)	Tr.đồng	7,20	7,87	109,31	

#### a) Về kết quả kinh doanh

- Tổng doanh thu năm 2019 đạt 91.748 triệu đồng, tỷ lệ đạt 111% tăng 11% so với kế hoạch năm. Trong đó, doanh thu thuần đạt 91.646 triệu đồng đạt 111,99% tăng 11,99% so với cùng kỳ năm 2018.

- Tổng chi phí là 84.256 triệu đồng, tỷ lệ đạt 106,44% tăng 6,44 % so với kế hoạch năm. Trong đó giá vốn bán hàng là 71.104 triệu đồng, đạt 105,04% tăng 5,04% so với cùng kỳ năm 2018.

- Về lợi nhuận: Lợi nhuận thực hiện trước thuế 7.493 triệu đồng, tỷ lệ đạt 214,07% tăng 114,07% so với kế hoạch năm. Đạt 217,24% tăng 117,24% so với cùng kỳ năm 2018. Lợi nhuận sau thuế 5.836 triệu đồng, tỷ lệ đạt 236,37% tăng 136,37% so với kế hoạch năm. Đạt 212,98% tăng 112,98% so với cùng kỳ năm 2018.

#### b) Phân phối lợi nhuận

- Lợi nhuận còn lại sau khi thực hiện nghĩa vụ nộp thuế số tiền 5.836 triệu đồng, được xử lý như sau:

+ Xử lý phần chênh lệch thuế theo văn bản số 451/UBND-KT ngày 11/02/2020 của UBND tỉnh Bình Thuận: Giảm nợ phải thu tiền nộp thuế TNDN và lợi nhuận sau thuế 04 tháng đầu năm 2016 là 423,84 triệu đồng.

+ Trích lập các quỹ: 2.659 triệu đồng. Trong đó: Quỹ đầu tư phát triển 1.483 triệu đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động 1.051 triệu đồng; Quỹ khen thưởng người quản lý điều hành chuyên trách và không chuyên trách 125 triệu đồng.

+ Chia cổ tức: Công ty thực hiện chia cổ tức năm 2019 với mức 10%/cổ phiếu/năm tương ứng số tiền 2.753 triệu đồng đạt 149,25% theo kế hoạch đề ra.

### 3. Đánh giá hoạt động của Công ty qua các chỉ tiêu tài chính:

**a) Tình hình tài sản**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018		31/12/2019		% tăng, giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Tài sản ngắn hạn	90.302	89,84%	82.571	84,65%	-8,56%
Tài sản dài hạn	10.208	10,16%	14.972	46,66%	46,66%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>100.510</b>	<b>100%</b>	<b>97.543</b>	<b>100%</b>	<b>-2,95%</b>

Tổng tài sản của Công ty giảm gần 3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2018. Tài sản ngắn hạn chủ yếu phục vụ cho các hoạt động thường xuyên, chỉ tiêu này vẫn được duy trì hơn 80% trong cơ cấu tổng tài sản.

- Tài sản ngắn hạn giảm 8,56% so với cuối năm 2018. Trong đó, các khoản phải thu ngắn hạn chiếm phần lớn giá trị trong tài sản ngắn hạn, đã thay đổi đáng kể khi giảm hơn 45 tỷ đồng. Các khoản tương đương tiền tăng gần 37 tỷ đồng. Trong năm, Công ty đã đẩy mạnh việc thu hồi nợ của khách hàng mà chủ yếu đến từ UBND Thành phố Phan Thiết. Bên cạnh đó, Công ty cũng có khoản tiền gửi ngắn hạn và tiền gửi không kỳ hạn nhằm đảm bảo khả năng chi trả cho việc tu sửa, mua sắm máy móc mới cho việc kinh doanh sang năm.

- Tài sản dài hạn tăng 46,66% so với cùng kỳ năm 2018. Do trong năm Công ty đã đầu tư 7,2 tỷ đồng cho việc mua sắm các phương tiện vận chuyển thu gom rác. Các chỉ tiêu khác trong tài sản dài hạn thay đổi không đáng kể.

**b) Tình hình các khoản phải thu ngắn hạn**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thời điểm 31/12/2018	Thời điểm 31/12/2019	% tăng giảm	Tỷ trọng năm 2018	Tỷ trọng năm 2019
UBND Thành phố Phan Thiết	60.225	20.991	-65,14%	74,55%	59,58%
Các chủ đầu tư và các đối tượng khác	3.312	3.037	-8,30%	4,10%	8,62%
Các đội xây lắp và nhân viên Công ty	17.251	11.204	-35,05%	21,35%	31,80%
<b>Tổng nợ phải thu ngắn hạn</b>	<b>80.788</b>	<b>35.232</b>	<b>-56,39%</b>	<b>100,00%</b>	<b>100,00%</b>

Tổng nợ phải thu ngắn hạn năm 2019 là 35.232 triệu đồng, trong đó chủ yếu là 02 khoản nợ phải thu, cụ thể:

- Nợ phải thu UBND thành phố Phan Thiết: Đây là khoản phải thu của khách hàng do UBND thành phố Phan Thiết đặt hàng Dịch vụ đô thị công ích hàng năm với Công ty nhưng chưa được thanh quyết toán năm 2019 và là một trong những khách hàng có số nợ chiếm tỷ trọng lớn 59,58 % trên tổng số nợ phải thu ngắn hạn năm 2019 và bằng 20,99 tỷ đồng;

- Khoản nợ chiếm tỷ trọng cao thứ hai trong nợ phải thu ngắn hạn là các khoản tạm ứng cho các đội xây lắp và nhân viên thực hiện thi công các công trình xây dựng cơ bản 11,2 tỷ đồng, chiếm 31,8% trên tổng số nợ phải thu ngắn hạn.

Trong năm Công ty đã thành lập tổ thu hồi công nợ do đó khoản nợ này có giảm 35,05% so với cùng kỳ năm 2018.



Ngoài ra, các khoản phải thu của các chủ đầu tư và các đối tượng khác là 3,31 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 8,62%, đối với khoản nợ này Công ty đang tích cực triển khai công tác thu hồi công nợ để đảm bảo hoàn thành KH thu nợ giai đoạn 2017 - 2020.

### c) Tình hình nợ phải trả

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018		31/12/2019		% tăng, giảm
	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
Nợ ngắn hạn	68.260	97,46%	62.758	98,71%	-8,06%
Nợ dài hạn	1.780	2,54%	820	1,29%	-53,93%
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>70.040</b>	<b>100,00%</b>	<b>63.578</b>	<b>100,00%</b>	<b>-9,23%</b>

- Nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng 98,71% trong toàn bộ cơ cấu nợ của Công ty. Tổng nợ phải trả cuối năm 2019 đạt 63,58 tỷ đồng, giảm 9,23% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, phải trả người lao động chiếm ½ giá trị nợ ngắn hạn. Nhìn chung, hầu hết các chỉ tiêu trong nợ ngắn hạn đều giảm, đặc biệt chi phí phải trả giảm gần 6 tỷ đồng từ các khoản trích trước chi phí công trình đang thực hiện quyết toán.

Riêng khoản phải trả người bán để mua 04 xe chuyên dùng tăng 5,6 tỷ đồng, do Công ty đang thực hiện khoản vay Quỹ bảo vệ môi trường để thanh toán cho nhà cung cấp.

### d) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,35	6,37
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,07	18,11
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,74	5,89
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,29	8,92

Qua các chỉ tiêu tài chính cho thấy hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân năm 2019 đạt mức 18,11% tăng 9,04% so với cùng kỳ năm 2018, Công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ SXKD; đảm bảo có lợi nhuận, trích lập các quỹ theo đúng quy định. Các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

## III. Công tác tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

### 1. Công tác tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm, Công ty đã tập trung sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp đặt hàng dịch vụ công ích, qua đó giúp Công ty tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng thị phần trong những năm tiếp theo. Trong năm Công ty đã phấn đấu đạt tổng doanh thu, tổng chi phí; lợi nhuận trước thuế và sau thuế, hoàn thành tốt kế hoạch do ĐHCĐ đề ra. Có được kết quả hoạt động kinh doanh khả quan của năm 2019

là nhờ sự định hướng sáng suốt từ các quyết sách của HĐQT, sự nhạy bén và xử lý linh hoạt của Ban giám đốc và sự nỗ lực không ngừng của toàn thể người lao động trong công ty, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý nhiều năm kinh nghiệm và nhiệt huyết của công ty.

- Tích cực đối chiếu và thu hồi công nợ, thường xuyên làm việc với các cấp, ngành và UBND Thành phố Phan Thiết để được cấp kinh phí duy trì hoạt động SXKD, cân đối về tài chính để thanh toán nhiên liệu, chi trả lương, thưởng và các chế độ cho người lao động, đóng BHXH, thất nghiệp, y tế, kinh phí công đoàn, nộp thuế và các khoản chi phí khác.

### **3. Về quyết toán sản lượng dịch vụ với chủ đầu tư**

Công ty tích cực đẩy nhanh tiến độ quyết toán giá trị sản lượng dịch vụ công ích đô thị với UBND Thành phố Phan Thiết để hoàn tất hồ sơ bàn giao vốn và tài sản từ Công ty Nhà nước sang Công ty Cổ phần, đồng thời triển khai Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng thời gian quy định, đảm bảo chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

### **4. Về phát triển sản phẩm và dịch vụ mới**

Sau khi cổ phần hóa, kèm với tính chất đặc thù của ngành dịch vụ công ích, Công ty bị hạn chế trong danh mục các sản phẩm của mình, thiếu các sản phẩm tiềm năng, mang tính đột phá cao. Đây vừa là thách thức nhưng cũng đồng thời là cơ hội để Công ty có thể thay đổi mô hình hoạt động nhằm mở rộng quy mô và lĩnh vực sản xuất, nâng cao hiệu quả cho Công ty.

### **4. Về nhân sự, cơ cấu tổ chức và ổn định việc làm cho người lao động**

- Để bộ máy nhân sự Công ty nhằm đảm bảo mang lại hiệu quả, Ban Điều hành đã triển khai tổ chức đánh giá lại đội ngũ cán bộ quản lý, tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức từ bộ phận quản lý đến các bộ phận trực tiếp theo hướng tinh gọn, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Thu nhập bình quân người lao động trong Công ty được duy trì ổn định, thanh toán tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng quy chế lương thưởng của Hội đồng quản trị ban hành. Chính sách tiền lương, tiền thưởng tạo động lực cho người lao động nâng cao năng suất lao động, yên tâm công tác.

- Xây dựng và nâng cao năng lực quản trị nhân sự ngày càng chuyên nghiệp, ngang tầm với từng bước phát triển của Công ty. Tăng cường, khuyến khích các hình thức tập huấn đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề, kỹ năng làm việc nhằm đáp ứng yêu cầu về nguồn lực phát triển của Doanh nghiệp.

### **5. Về chính sách quản lý**

Trong năm Công ty bổ sung điều chỉnh các quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế tiền lương, tiền thưởng để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

### **6. Thanh toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương của người lao động trong năm 2019.**

- Tiền lương, tiền thưởng của bộ phận quản lý chuyên trách:

- + Tổng số người quản lý: 06 người
- + Tổng quỹ lương + Thù lao: 2.181.600.000 đồng
- + Tổng tiền thưởng + Khác: 7.500.000 đồng

- + Thu nhập bình quân: 30.404.167 đồng/người/tháng
- Tiền lương, tiền thưởng của bộ phận quản lý không chuyên trách:
  - + Tổng số người quản lý: 06 người
  - + Tổng quỹ thù lao của Hội đồng quản trị: 172.800.000 đồng
  - + Tổng quỹ thù lao của Ban kiểm soát: 48.000.000 đồng
  - + Tổng tiền thưởng: đồng
  - + Thu nhập bình quân: 3.066.667 đồng/người/tháng
- Tiền lương, thu nhập khác của người lao động:
  - + Tổng số lao động có mặt tại ngày 31/12/2019: 416 người
  - + Tổng quỹ lương + Thưởng quỹ lương: 34.708.936.704 đồng;
  - + Tổng tiền ăn Ca + Khác: 4.580.596.253 đồng;
  - + Thu nhập bình quân: 7.870.499 đồng/người/tháng

#### **IV. Những tồn tại trong triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD**

##### **1. Những tồn tại**

Bên cạnh những kết quả trong năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn một số khó khăn, tồn tại cần có biện pháp khắc phục:

- Cần xúc tiến nhanh để thực hiện tính pháp lý diện tích sử dụng đất vườn ươm, nhà để xe Công ty tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành.

- Công tác thu hồi công nợ, trong năm Công ty đã lập kế hoạch thu hồi nợ tồn đọng từ các công trình xây dựng cơ bản do các đội xây lắp tạm ứng thi công đến nay chưa được các chủ đầu tư quyết toán. Mặc dù đã cố gắng tích cực thực hiện thu hồi nợ theo kế hoạch đề ra nhưng đến nay chưa xử lý dứt điểm số công nợ của các Đội xây lắp đã thi công công trình.

- Công tác quyết toán công trình với các chủ đầu tư còn chậm đã ảnh hưởng đến việc quyết toán nội bộ của một số công trình XDCB để xử lý chi phí trả trước ngắn hạn liên quan đến khoản trích trước giá vốn của các công trình.

- Khoản chi phí trả trước ngắn hạn liên quan đến khoản trích trước giá vốn của các công trình còn tồn đọng nhiều năm chưa giải quyết dứt điểm;

- Tình hình quyết toán quỹ tiền lương cho người lao động và người quản lý của năm 2019 còn chậm, Công ty chưa được UBND Tỉnh có ý kiến về quỹ tiền lương thực hiện, mặc khác việc quyết toán quỹ tiền lương phụ thuộc vào quyết toán sản lượng dịch vụ công ích với UBND thành phố Phan Thiết. Do đó, Công ty chưa thanh toán dứt điểm quỹ tiền lương được duyệt cho người lao động.

##### **2. Biện pháp khắc phục**

- Làm việc với Sở Tài nguyên môi trường về diện tích đất thực tế đang sử dụng, hợp đồng đo vẽ và lập hồ sơ xin thuê toàn bộ số diện tích đất đang sử dụng vườn ươm, nhà để xe Công ty tại thôn Tiến Bình, xã Tiến Thành.

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND thành phố và các đơn vị liên quan đẩy nhanh quyết toán dịch vụ công ích và quyết toán quỹ tiền lương cho người lao động và người quản lý của năm 2019.

- Đối chiếu công nợ với các chủ đầu tư, thanh quyết toán dứt điểm các công trình XDCB để thu hồi công nợ. Tiếp tục đôn đốc tổ thu hồi công nợ đẩy nhanh

tiến độ thu hồi nợ theo kế hoạch, đồng thời xử lý các khoản trích trước theo quy định về chế độ kế toán hiện hành.

## B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KINH DOANH NĂM 2020

### I. Mục tiêu kinh doanh năm 2020

- Năm 2020, Công ty tập trung sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp đặt hàng dịch vụ công ích của UND thành phố Phan Thiết.

- Quyết tâm thực hiện đấu thầu thành công các gói thầu hoạt động chăm sóc cây xanh, công viên; Duy tu điện chiếu sáng công lộ và Tín hiệu giao thông; Quét rác đường phố và thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Phan Thiết và gói thầu chăm sóc cây xanh, công viên đường Võ Nguyên Giáp.

- Với sự quyết tâm cao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và tập thể người lao động trong Công ty tập trung xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh năm 2020, bằng các giải pháp thiết thực mở rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả, phấn đấu thực hiện tốt trên lĩnh vực dịch vụ công ích, đảm bảo đạt doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, cổ tức, chăm lo đời sống và thu nhập cho người lao động theo kế hoạch đã xây dựng.

### II. Chỉ tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

#### 1. Một số chỉ tiêu về tài chính

Stt	Diễn giải	Đvt	TH Năm 2019	KH Năm 2020	KH so TH (%)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	27.532,80	27.532,80	100,00
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	“	<b>91.748,39</b>	<b>85.065,00</b>	<b>92,72</b>
2.1	Dthu hoạt động kinh doanh	“	91.670,73	84.815,00	92,52
2.2	Doanh thu hoạt động khác	“	77,65	250,00	321,94
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	“	<b>84.255,81</b>	<b>78.888,40</b>	<b>93,63</b>
3.1	Chi phí hoạt động kinh doanh	“	83.496,28	78.663,00	94,21
3.2	Chi phí hoạt động khác	“	759,53	225,40	29,68
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	“	<b>7.492,58</b>	<b>6.176,60</b>	<b>82,44</b>
4.1	Lợi nhuận hoạt động KDoanh	“	8.174,45	6.152,00	75,26
4.2	Lợi nhuận hoạt động khác	“	-681,87	24,60	-3,61

- Doanh thu: Tổng doanh thu kế hoạch 85,06 tỷ đồng;

- Chi phí: Tổng chi phí là 78,89 tỷ đồng;

- Lợi nhuận: Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế 6,17 tỷ đồng.

#### 2. Một số chỉ tiêu về sản lượng dịch vụ công ích

Stt	Tên công tác	Đvt	Khối lượng thực hiện năm 2019	Khối lượng KH 2020	Tỷ lệ KH/TH
1	Công tác quét, gom rác đường phố ban đêm+ ban ngày	m2/năm	276.261.796	276.261.796	100,00
2	Thu gom rác đường	Tấn/năm	124.036	112.355	90,58

3	Vớt rác trên sông, ven biển (2.000 m x 134m) x 20% x 6 lần/tuần x 52 tuần)	m2/năm	16.710.200	16.830.400	100,72
4	Quản lý vận hành trạm điện chiếu sáng duy trì trạm 02 chế độ bằng đồng hồ hẹn giờ	Trạm/ngày	23.760	23.760	100,00
5	Duy tu chốt THGT				
5.1	Duy tu bảo dưỡng cột đèn tín hiệu giao thông	cột	143	143	100,00
5.2	Duy tu bảo dưỡng cột đèn tín hiệu giao thông: Sơn trụ dùi	cột	13	13	100,00
5.3	Duy tu, bảo dưỡng tủ điều khiển đèn tín hiệu giao thông	tủ	40	40	100,00
5.4	Duy tu, bảo dưỡng bầu đèn, mặt đèn tín hiệu giao thông	cột	420	420	100,00
6	Chăm sóc, duy trì thảm cỏ lá gừng: Tưới nước thảm cỏ thuần chủng bằng thủ công	m <sup>2</sup> /năm	26.198.628	26.677.544	101,83
7	Chăm sóc, duy trì thảm cỏ lá nhung: Tưới nước thảm cỏ thuần chủng bằng thủ công	m <sup>2</sup> /năm	1.417.130	1.397.735	98,63
8	Duy trì cây bóng mát mới trồng	Cây/năm	1.136	1.136	100,00

- Một số chỉ tiêu sản lượng KH đạt 100% so với thực hiện năm 2019 là các hoạt động về duy tu chốt tín hiệu giao thông; quản lý vận hành trạm điện chiếu sáng duy trì 02 chế độ bằng đồng hồ hẹn giờ; Công tác quét, gom rác đường phố và duy trì cây bóng mát.

- Công tác thu gom rác đường phố ban đêm giảm 9,42 % so với thực hiện năm, Chăm sóc, duy trì thảm cỏ lá nhung giảm 1,37 %

- Thu gom rác đường và hoạt động vớt rác trên sông, ven biển tăng 0,72 % so với thực hiện năm.

- Tăng so với thực hiện năm 2019 đối với hoạt động chăm sóc, duy trì thảm cỏ lá gừng 1,83%.

**\* Các giải pháp thực hiện sẽ được trình bày chi tiết tại Báo cáo kế hoạch tài chính năm 2020.**

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông tham dự họp;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT; TK Công ty..

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Thị Thanh Thủy**

Số: 03 /TTr-MTĐT-HĐQT

Bình Thuận, ngày 19 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

### **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Kiểm toán**

Kính gửi: Cổ đông Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận được ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 27/4/2020 về thống nhất mức chia cổ tức năm 2020 và một số nội dung khác trình UBND Tỉnh có ý kiến đề người đại diện vốn nhà nước biểu quyết tại Đại hội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được đính kèm Tài liệu đại hội; thay mặt Hội đồng quản trị được trình bày tóm tắt 02 bảng báo cáo sau:

+ Bảng cân đối kế toán;

+ Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2019 được đăng tải tại trang Website Công ty theo địa chỉ:

**“moitruongdothibinhthuan.vn/index.php/quanhecodong”**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- BGĐ Cty;
- Lưu : VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Mai Hữu Việt**



**PHỤ LỤC 01**

**BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH  
NĂM 2019**

(Kèm theo công văn số 03/TTr-MTĐT-HĐQT ngày 19/6/2020 của Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3		3
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		91.646.966.760	81.836.145.115
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		91.646.966.760	81.836.145.115
4. Giá vốn hàng bán	11		71.104.710.733	67.692.126.285
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>20.542.256.027</b>	<b>14.144.018.830</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		23.767.385	96.596.055
7. Chi phí tài chính	22		146.879.853	168.937.879
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		61.604.113	86.960.279
8. Chi phí bán hàng	25			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		12.244.692.330	10.564.837.748
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)</b>	<b>30</b>		<b>8.174.451.229</b>	<b>3.506.839.258</b>
11. Thu nhập khác	31		82.454.545	3.243.000
12. Chi phí khác	32		764.326.482	61.167.511
<b>13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>(681.871.937)</b>	<b>(57.924.511)</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>7.492.579.292</b>	<b>3.448.914.747</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		1.656.481.155	708.716.452
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)</b>	<b>60</b>		<b>5.836.098.137</b>	<b>2.740.198.295</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		1.693	795
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71		1.693	795







PHỤ LỤC 02

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

(Kèm theo công văn số 03/TTr-MTĐT-HĐQT ngày 19/6/2020 của Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3		
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>82.571.093.001</b>	<b>90.302.047.596</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>45.304.226.185</b>	<b>8.444.657.371</b>
1. Tiền	111		36.304.226.185	8.444.657.371
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.000.000.000	
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>			
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>35.231.683.802</b>	<b>80.788.645.186</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		24.027.967.404	63.537.160.394
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		100.000.000	
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		11.103.716.398	17.251.484.792
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>2.035.183.014</b>	<b>1.068.745.039</b>
1. Hàng tồn kho	141		2.035.183.014	1.068.745.039
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>			
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>14.971.417.829</b>	<b>10.208.148.521</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>			
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>14.920.622.716</b>	<b>9.444.525.221</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221		14.920.622.716	9.444.525.221
- Nguyên giá	222		34.945.961.167	28.851.671.697
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(20.025.338.451)	(19.407.146.476)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>50.795.113</b>	<b>763.623.300</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		50.795.113	763.623.300
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>97.542.510.830</b>	<b>100.510.196.117</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>63.578.223.240</b>	<b>70.040.224.664</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>62.758.223.240</b>	<b>68.260.224.664</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		8.452.627.984	2.780.778.554
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		24.557.166	36.492.429
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		5.214.855.118	6.376.260.516
4. Phải trả người lao động	314		31.145.819.454	34.427.223.707
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		11.692.692.053	17.651.126.887
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		2.276.541.059	3.298.518.165
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		960.000.000	960.000.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.991.130.406	2.729.824.406

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>820.000.000</b>	<b>1.780.000.000</b>
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		820.000.000	1.780.000.000
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>33.964.287.590</b>	<b>30.469.971.453</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>33.964.287.590</b>	<b>30.469.971.453</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		27.532.800.000	27.532.800.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		27.532.800.000	27.532.800.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		595.389.453	196.973.158
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.836.098.137	2.740.198.295
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.836.098.137	2.740.198.295
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>			
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>97.542.510.830</b>	<b>100.510.196.117</b>

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2020**

Thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận xin báo cáo về hoạt động năm 2019 như sau:

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

**1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và tỷ lệ cổ phần sở hữu**

Hội đồng quản trị gồm có 05 thành viên là đại diện các cổ đông:

Tổng số lượng CP: 2.753.280

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu		Tỷ lệ CP sở hữu	
			Cá nhân	Đại diện	Cá nhân	Đại diện
1	Trần Mạnh	Chủ tịch HĐQT	19.000	522.286	0,69%	18,97%
2	Mai Hữu Việt	Thành viên HĐQT – Giám đốc	2.500	468.057	0,09%	17,00%
3	Trà Thị Thành	Thành viên HĐQT – Phó giám đốc	53.900	468.057	1,96%	17,00%
4	Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	33.000	0	1,20%	0,00%
5	Lê Quang Huy	Thành viên HĐQT	434.271	368.058	15,77%	13,37%
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>542.671</b>	<b>1.826.458</b>	<b>19,71%</b>	<b>66,34%</b>

- Thành viên HĐQT là các cổ đông có số cổ phần hiện đang sở hữu cá nhân là 542.671 cổ phần chiếm tỷ lệ 19,71% trên tổng vốn điều lệ;

- Thành viên HĐQT là các cổ đông có số cổ phần đại diện sở hữu là 1.826.458 cổ phần chiếm tỷ lệ 66,34% trên tổng vốn điều lệ;

Như vậy Tổng số cổ phần hiện các thành viên HĐQT đang sở hữu là 2.369.129 cổ phần chiếm tỷ lệ 86,05% trên tổng vốn điều lệ Công ty.

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế pháp luật hiện hành, quyết định được thông qua với nguyên tắc đa số, các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham gia giám sát của Ban kiểm soát, các thành viên Hội đồng quản trị đều có mặt tại cuộc họp với tỷ lệ 100%. Thành viên Hội đồng quản trị thể hiện tính trung thực, nhiệt tình và thận trọng. Hoạt động trên tinh thần trách nhiệm và lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng của mình như giám sát, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã có những chủ trương, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định việc làm, thu nhập người lao động được đảm bảo, vốn nhà nước đầu tư tại Doanh nghiệp được bảo toàn, mức chia cổ tức đảm bảo cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

- Năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ, phù hợp với quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành 03 Nghị quyết, 21 Quyết định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Về Nghị quyết: thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận 2019; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019; Điều lệ sửa đổi; Quy chế nội bộ về Quản trị công ty sửa đổi; Hội đồng quản trị ủy quyền cho ông Mai Hữu Việt ký hồ sơ liên quan đến việc thực hiện vay vốn và cùng trách nhiệm về khoản bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Bình Thuận.

+ Về Quyết định: Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương; Sửa đổi; Ban hành quy chế quản trị; quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty; Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 và kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương năm 2019 của người quản lý; Phê duyệt phương án đầu tư và các thủ tục về Hồ sơ mời thầu: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; Phê duyệt dự toán Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc và các đội sản xuất Công ty.

- HĐQT tổ chức đều đặn các phiên họp theo trình tự, nguyên tắc và có chuẩn bị kỹ về các nội dung họp, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua. Đề ra các chủ trương, định hướng của Công ty và tổ chức họp hoặc lấy ý kiến HĐQT, thảo luận dân chủ thông qua, có quyết định kịp thời để chỉ đạo Ban Giám đốc triển khai thực hiện. Thông qua các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ- ĐHĐCĐ	30/06/2019	<p>Thông qua các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2019;</li> <li>2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;</li> <li>3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2019;</li> <li>4. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2019;</li> <li>5. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2018;</li> <li>6. Thông qua Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2019;</li> <li>7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019;</li> <li>8. Thông qua Tờ trình Điều lệ sửa đổi;</li> <li>9. Thông qua Tờ trình Quy chế nội bộ về Quản trị công ty sửa đổi.</li> </ol>
2	02/NQ-HĐQT	14/11/2019	Hội đồng quản trị ủy quyền cho ông Mai Hữu Việt ký hồ sơ liên quan đến việc thực hiện vay vốn và cùng trách nhiệm về khoản bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Bình Thuận.
3	03/NQ-HĐQT	06/12/2019	Hội đồng quản trị ủy quyền cho ông Mai Hữu Việt ký hồ sơ liên quan đến việc thực hiện vay vốn và cùng trách nhiệm về khoản bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Bình Thuận.
4	01/QĐ-HĐQT	07/01/2019	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
5	02/QĐ-HĐQT	04/03/2019	Trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2018.
6	03/QĐ-HĐQT	19/03/2019	Phê duyệt phương án đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
7	04/QĐ-HĐQT	27/03/2019	Ban hành Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

8	05/QĐ-HĐQT	28/03/2019	Ban hành Quy chế Hội nghị người lao động của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
9	06/QĐ-HĐQT	18/04/2019	Thành lập Hội đồng mua sắm phương tiện thu gom, vận chuyển rác.
10	07/QĐ-HĐQT	25/04/2019	Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 14/2/2016 của Hội đồng quản trị về việc Ban hành Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
11	08/QĐ-HĐQT	25/04/2019	Bổ sung Quyết định số 20/QĐ-HĐQT ngày 15/12/2016 của Hội đồng quản trị về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận
12	09/QĐ-HĐQT	05/06/2019	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
13	10/QĐ-HĐQT	30/06/2019	Ban hành Quy chế quản trị của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
14	11/QĐ-HĐQT	08/07/2019	Chỉ định thầu đơn vị tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu Gói thầu số 2: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
15	12/QĐ-HĐQT	08/07/2019	Chỉ định thầu đơn vị tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
16	13/QĐ-HĐQT	11/07/2019	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 2: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
17	14/QĐ-HĐQT	06/08/2019	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương năm 2019 của người quản lý tại Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
18	15/QĐ-HĐQT	06/08/2019	Phê duyệt quyết toán kết quả sử dụng lao động, quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người quản lý tại Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
19	16/QĐ-HĐQT	08/08/2019	Thành lập Hội đồng Thi đua Khen thưởng.

20	17/QĐ-HĐQT	15/08/2019	Phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu Gói thầu số 2: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
21	18/QĐ-HĐQT	30/08/2019	Ban hành Quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.
22	19/QĐ-HĐQT	03/09/2019	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: Mua sắm xe ép rác mới 100% thuộc dự án: Đầu tư bổ sung phương tiện thu gom, vận chuyển rác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
23	20/QĐ-HĐQT	20/09/2019	Phê duyệt dự toán Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc và các đội sản xuất Công ty.
24	21/QĐ-HĐQT	12/12/2019	Phê duyệt điều chỉnh dự toán Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc và các đội sản xuất Công ty.

### 3. Đánh giá giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc

- Trong năm 2019 Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định HĐQT theo tiến độ triển khai thực hiện, Ban Giám đốc báo cáo kết quả triển khai theo từng nội dung thực hiện cho HĐQT để theo dõi; giám sát cụ thể: Tình hình thực hiện các hoạt động dịch vụ đô thị công ích, kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định và sửa chữa lớn tài sản cố định và việc thực hiện các định mức đầu tư, kinh tế kỹ thuật, lao động, tiền lương...

- Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch và đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, triển khai hoạt động sản xuất theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Thực hiện vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

- Lập các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm 2019 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện công bố thông tin đúng theo thời gian quy định.

- Đánh giá cao về sự nỗ lực của Ban Giám đốc và các phòng, đội của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019.

- Hoàn thành các tiêu chí theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên, đảm bảo hài hòa lợi ích doanh nghiệp, cổ đông và người lao động.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong năm qua, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng với tinh thần trách nhiệm được giao, Hội đồng quản trị Công ty đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, lãnh đạo, giám sát, quản lý điều hành, định hướng hoạt động sản xuất của Công ty và đã có những chủ trương, biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của tình hình, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tổ chức sản xuất kinh doanh thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Bên cạnh đó, việc làm thu nhập người lao động được bảo đảm, bảo toàn vốn, bảo đảm cổ tức cho cổ đông và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước. Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được HĐQT vẫn còn những mặt tồn tại:

- Chưa phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành để sớm phê duyệt quyết toán về sản lượng dịch vụ công ích đặt hàng năm 2019.

- Còn bị động trong phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 cho người lao động và người quản lý Công ty, do phải lấy ý kiến thống nhất về lao động, tiền lương của UBND Tỉnh.

- Việc chỉ đạo công tác lập hồ sơ thanh quyết toán các công trình XD CB do Công ty thi công và việc rà soát, đối chiếu công nợ với các chủ đầu tư còn chậm.

- Công tác kê khai nộp thuế triển khai chậm còn để xảy ra tình trạng phạt chậm nộp thuế.

- Công tác khảo sát, nghiên cứu nắm bắt mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác thực hiện các dịch vụ trên địa bàn để tăng doanh thu thực hiện chưa nhiều.

- Chỉ đạo rà soát, sửa đổi hệ thống quy chế, quy định nội bộ còn chậm.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Năm 2020 là năm doanh nghiệp tiếp tục gặp khó khăn trong công tác chỉ đạo điều hành doanh nghiệp; là năm đầu tiên thực hiện đấu thầu trên toàn bộ các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp; mặt khác diễn biến dịch bệnh Covid - 19 lan rộng trên toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là ngành du lịch nói chung và của tỉnh Bình Thuận nói riêng. Từ lâu du lịch đã là nguồn thu ngân sách ổn định của tỉnh Bình Thuận, thời gian qua việc cách ly, hạn chế người dân đi lại đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Dù khó khăn HĐQT Công ty quyết tâm Xây dựng kế hoạch phát triển theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích Công ty với lợi ích người lao động và cổ đông gắn với cộng đồng, chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát chặt chẽ Ban Giám đốc Công ty, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đổi mới phương thức quản lý, khuyến khích tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ích đẩy mạnh hoạt động kinh doanh dịch vụ khác, áp dụng các phương án khoán mang lại hiệu quả ở một số lĩnh vực hoạt động của Công ty.



- Phân đấu đạt tổng doanh thu, lợi nhuận thực hiện và mức chi trả cổ tức, nộp ngân sách Nhà nước hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Triển khai phương án trả nợ vay vốn Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam theo đúng phương án đã phê duyệt của Hội đồng quản trị và Hợp đồng vay vốn với Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam;

- Thực hiện tốt Công tác thu gom vận chuyển rác về nhà máy xử lý rác của Thành phố Phan Thiết.

- Cùng cố các mặt hoạt động, nghiên cứu phương án SXKD hiệu quả nhất để tham gia đấu thầu trên toàn bộ các lĩnh vực hoạt động: Công viên cây xanh, Điện chiếu sáng, thu gom vận chuyển rác ...trên địa bàn thành phố Phan Thiết năm 2020 theo chủ trương của UBND Tỉnh.

- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, đầu tư máy móc thiết bị, cùng cố về mặt nhân sự đảm bảo tăng doanh thu, lợi nhuận và mức chia cổ tức cho các cổ đông, duy trì việc làm thường xuyên và đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- Tiếp tục đẩy nhanh tốc độ thu hồi nợ giai đoạn 2017 - 2020 và kế hoạch thu hồi công nợ năm 2020.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông tham dự họp;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT; TK Công ty..

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Mai Hữu Việt**

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

Kính gửi: Cổ đông Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2019;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động năm 2019; kết quả hoạt động giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

**1. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận gồm 03 thành viên:

- |                         |            |
|-------------------------|------------|
| - Bà Nguyễn Thị Giác    | Trưởng ban |
| - Bà Bùi Thị Kim Phượng | Thành viên |
| - Bà Võ Thị Thanh Sương | Thành viên |

**2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019**

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết của Hội đồng quản trị; Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019.

- Thẩm tra báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo tình hình kinh doanh, xem xét việc ghi chép, cập nhập chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Giám sát thủ tục đầu tư mua sắm tài sản của Công ty; giám sát quá trình vay vốn đầu tư tài sản của doanh nghiệp;

- Giám sát việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã tiến hành 04 cuộc họp nhằm triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

- Ngày 25/03/2019: Ban kiểm soát họp triển khai kế hoạch công tác năm 2019 và phân công nhiệm vụ cho các thành viên; triển khai công tác kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết Hội đồng quản trị; thực hiện việc điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán độc lập; kiểm tra việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán; giám sát tình hình phân phối lợi nhuận, việc trích lập các quỹ; quyết toán quỹ lương; thẩm tra các chỉ tiêu Kế hoạch tài chính năm 2019 và lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Ngày 12/8/2019: Ban kiểm soát họp thẩm định báo cáo tài chính, quyết toán hoạt động dịch vụ đô thị 6 tháng đầu năm 2019. Kiểm tra công tác kế toán, công tác quản lý và theo dõi thu hồi công nợ tạm ứng của các Đội xây lắp; Tham gia góp ý kiến sửa đổi, bổ sung quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng của công ty, quy chế chi tiêu nội bộ những vấn đề chưa phù hợp trong Quy chế nội bộ của Công ty; Giám sát công tác đầu tư phương tiện thu gom rác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ngày 10/10/2019: Họp thống nhất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019; kiểm tra tình hình thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, việc mua sắm vật tư; công tác tuyển dụng lao động, việc ký hợp đồng lao động, thực hiện thỏa ước lao động và thực hiện các chế độ chính sách, tiền lương, tiền thưởng cho người lao động. Kiểm tra việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong công tác quản lý điều hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ngày 30/12/2019: Ban kiểm soát họp đánh giá kết quả hoạt động của BKS trong năm 2019 và xây dựng kế hoạch công tác năm 2020. Kiểm tra khối lượng thực hiện quyết toán dịch vụ công ích và dịch vụ ngoài công ích; kiểm tra chứng từ chi phí,

doanh thu, vật tư tồn kho và tài sản cố định chuẩn bị cho công tác kiểm tra rà soát báo cáo tài chính năm 2019.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát cũng thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban.

## **II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG**

### **1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.**

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ, phù hợp với quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành 03 Nghị quyết, 21 Quyết định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực điều hành doanh nghiệp bằng nhiều biện pháp tích cực trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT đã đi vào thực tiễn, tổ chức hoạt động kinh doanh mang lại lợi nhuận, duy trì, bảo toàn vốn của cổ đông.

- HĐQT và Ban giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định; thực hiện các nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Trình tự, thủ tục các phiên họp, việc thông qua các nghị quyết, quyết định của HĐQT cơ bản phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; Việc sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ; tích cực phối hợp chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm ứng phó với những biến động của thị trường; nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

- HĐQT Công ty thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban giám đốc, kịp thời đưa ra các định hướng và chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, công tác thu hồi công nợ cũng như các hoạt động khác của Công ty. Các thành viên HĐQT, Ban giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Ban Kiểm soát thường xuyên nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng, Đội trực thuộc Công ty đã cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu. Bên cạnh đó, BKS cũng được mời tham dự hầu hết các cuộc họp HĐQT, Ban Giám đốc và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông. Thông qua việc giám sát, Ban kiểm soát đánh giá trong năm 2019, HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng đắn các quyền và nhiệm vụ của mình trong quá trình quản lý và điều hành Công ty, tuân thủ Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Qua kiểm tra, giám sát quá trình điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc vẫn còn tồn tại một số nội dung cần khắc phục:

- Chưa hoàn tất thủ tục thuê đất tại khu đất nhà để xe và khu đất vườn ươm tại thôn Tiến Bình xã Tiến thành, Thành phố Phan Thiết;

- Còn bị động trong phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 cho người lao động và người quản lý Công ty, do phải lấy ý kiến thống nhất về lao động, tiền lương của UBND Tỉnh.

- Công tác kê khai nộp thuế triển khai chậm còn để xảy ra tình trạng phạt chậm nộp thuế.

- Công tác thu hồi công nợ và lập hồ sơ quyết toán các công trình xây dựng cơ bản đối với các Đội xây lắp còn chậm tiến độ;

## **2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty:**

- Ban Kiểm soát thường xuyên nhận được sự phối hợp từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng, đội trực thuộc Công ty và cung cấp kịp thời các thông tin, báo cáo, tài liệu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình hoạt động tài chính của Công ty cho công tác kiểm tra, giám sát Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp HĐQT và Ban giám đốc, Ban kiểm soát đều được mời tham dự và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty, đưa ra các ý kiến đóng góp để HĐQT cân nhắc, xem xét trước khi ban hành Nghị Quyết, Quyết định nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và quyền lợi cho cổ đông.

- Phối hợp với Kiểm toán độc lập, thực hiện công tác kiểm soát đảm bảo minh bạch, trung thực và đưa ra kiến nghị giúp HĐQT và Ban Giám đốc thực hiện công tác quản lý hiệu quả, hạn chế rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Sau khi kết thúc công việc Ban kiểm soát có thông báo đến HĐQT, Ban Giám đốc để kịp thời chỉ đạo thực hiện.

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

## **III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019**

### **1. Về tổ chức công tác kế toán**

- Công ty đã chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ tài chính- kế toán theo quy định. Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

- Thực hiện việc lập, ghi chép, tập hợp và lưu trữ các loại chứng từ kế toán theo quy định. Công ty sử dụng chương trình kế toán trên máy vi tính, định kỳ có in sổ kế toán tổng hợp, sổ kế toán chi tiết, thực hiện các thủ tục mở sổ, khóa sổ, ký tên, đóng dấu để lưu trữ theo quy định. Công tác kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ, vật tư, quỹ tiền mặt và công tác đối chiếu công nợ được thực hiện đúng theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty lập theo Chế độ kế toán doanh nghiệp được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và công bố thông tin theo quy định.

## 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
Hệ số thanh toán ngắn hạn ( Tổng TS ngắn hạn / tổng nợ ngắn hạn)	Lần	1,32	1,32
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,31	1,28
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản ( tổng nợ chia cho tổng tài sản)	%	69,68	65,18
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu Tổng số nợ/ vốn chủ sở hữu (CT 400)	%	229,87	187,19
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (giá vốn hàng bán / bình quân hàng tồn kho)	Vòng	65,00	45,82
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,82	0,93
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,35	6,37
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,07	18,11
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,74	5,89
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	4,29	8,92

Qua các chỉ tiêu tài chính, cho thấy Công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ ngắn hạn bằng 1,32 lần; hệ số nợ trên tổng tài sản 65,18%; vòng quay hàng tồn kho 45,8 vòng/năm; hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu 18,11%.

Như vậy tình hình tài chính tốt, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn cho doanh nghiệp và cổ đông.

## **IV. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Nhận xét**

Được sự chỉ đạo của Đảng ủy, HĐQT, Ban Giám đốc và tập thể người lao động đã nỗ lực phấn đấu thực hiện hoàn thành và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Trong năm 2019, Ban giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm cho người lao động, thu nhập và các chế độ chính sách được duy trì ổn định, bảo toàn được vốn và tài sản của doanh nghiệp, đảm bảo mức chi trả cổ tức cho các cổ đông mà nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra.

Công tác hạch toán kế toán của Công ty năm 2019, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty đều tuân thủ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều tuân thủ các quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Các số liệu được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp về việc ghi chép số liệu. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC đã lập đúng quy định phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2019. Đồng thời công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### **2. Kiến nghị:**

Để tiếp tục duy trì và phát triển, hoàn thành tốt các chỉ tiêu 2020, đồng thời tăng cường tính công khai, minh bạch, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT, Ban Giám đốc một số nội dung sau:

#### **2.1 Kiến nghị đối với Hội đồng quản trị**

- Giám sát chặt chẽ kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, tăng cường sự phối hợp với các Sở, ngành của Tỉnh và phòng, ban thành phố để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;
- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện kịp thời hệ thống quy chế, quy định, quy trình nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và tình hình hoạt động thực tế của Công ty;
- Tiếp tục chỉ đạo, giám sát chặt chẽ phương án sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tiết kiệm chi phí sản xuất, đáp ứng yêu cầu về vốn mang lại hiệu quả;
- Chỉ đạo Ban giám đốc triển khai phương án vận chuyển rác về nhà máy xử lý rác chủ trọng về phương tiện vận chuyển; tiền lương lái xe và các bộ phận thu gom rác. Từng bước giảm lao động trực tiếp tăng cường cơ giới hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm nâng cao năng lực về quản trị công ty, đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, phòng ngừa kịp thời rủi ro trong sản xuất kinh doanh.

## **2.2 Kiến nghị đối với Ban Giám đốc**

- Tổng hợp và phân tích hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực. Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung ban hành các quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế - kỹ thuật nội bộ phù hợp tình hình hoạt động của Công ty.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong việc đôn đốc nghiệm thu, thanh quyết toán lĩnh vực dịch vụ công ích và đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn tại các công trình đã thi công. Rà soát, đối chiếu công nợ với các chủ đầu tư, để đảm bảo thanh toán dứt điểm các khoản nợ cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, củng cố nâng cao chất lượng bộ máy quản lý đảm bảo công tác điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Cần có cơ chế khuyến khích tạo động lực cho người lao động, đưa ra nhiều sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất để nâng cao năng suất lao động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả. Mở rộng mối quan hệ, tìm kiếm thị trường, nhằm đảm bảo tính cạnh tranh trong tham gia cung ứng dịch vụ công ích và đấu thầu thi công các công trình, dự án trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện phương án khoán quỹ tiền lương cho bộ phận Quét rác đường phố nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đảm bảo thu nhập cho người lao động được nâng lên.

- Xúc tiến thực hiện tính pháp lý diện tích sử dụng đất vườn ươm, nhà để xe Công ty tại thôn Tiến Bình xã Tiên Thành.

- Chỉ đạo việc lập các thủ tục, hồ sơ năng lực để chuẩn bị cho công tác đấu thầu trên các lĩnh vực dịch vụ đô thị công ích trong năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động nhất là hoạt động về tài chính của Công ty.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2020**

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2020 như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Kiểm tra tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019; kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc



và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng, năm 2020 đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhập chứng từ, sổ sách kế toán;

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; các hợp đồng kinh tế; việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật, biện pháp tiết kiệm chi phí.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản, quản lý nợ và thu hồi công nợ, phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ; công tác tiền lương, tiền thưởng và các vấn đề liên quan đến người lao động.

- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty để hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty; các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng điều lệ Công ty và pháp luật.

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Giám đốc;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK Cty (Nhân 2b).



Số: 02 /TTr-MTĐT-HĐQT

Bình Thuận, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019**

Kính gửi: Cổ đông Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận được ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

- Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 27/4/2020 về thống nhất mức chia cổ tức năm 2019 và một số nội dung khác trình UBND Tỉnh có ý kiến đề người đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết tại Đại hội;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua “**Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019**” theo các chỉ tiêu sau:

**1/ Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2019**

Stt	Diễn giải	Đvt	KH Năm 2019	TH Năm 2019	TH so KH (%)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	27.532,80	27.532,80	100,00	
2	<b>Tổng doanh thu</b>	“	<b>82.657,42</b>	<b>91.748,39</b>	111,00	
2.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	“	82.577,42	91.670,73	111,01	
2.2	Doanh thu hoạt động Khác	“	80,00	77,65	97,07	
3	<b>Tổng chi phí</b>	“	<b>79.157,42</b>	<b>84.255,81</b>	106,44	
3.1	Chi phí hoạt động kinh doanh	“	78.597,42	83.496,28	106,23	
3.2	Chi phí hoạt động khác	“	560,00	759,53	135,63	
4	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	“	<b>3.500,00</b>	<b>7.492,58</b>	214,07	
4.1	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	“	3.980,00	8.174,45	205,39	
4.2	Lợi nhuận hoạt động khác	“	-480,00	-681,87	142,06	

5	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	12,71	27,21	214,07	
6	Chi phí bị Loại trừ khi XD Thuế TNDN		595,20	789,83	132,70	
7	Thuế TNDN	Tr.đồng	819,04	1.656,48	202,25	
8	Quan hệ ngân sách					
8.1	Thuế phải nộp NSNN trong năm	Tr.đồng	4.739,34	6.378,49	134,59	
8.2	Thuế đã nộp NSNN trong năm	Tr.đồng	5.995,84	7.548,07	125,89	
9	Lợi nhuận sau thuế PP	Tr.đồng	2.469,04	5.836,10	236,37	
10	<b>Giá trị phần chênh lệch thuế theo CV số 451 ngày 11/02/2020 của UBND Tỉnh</b>		<b>211,90</b>	<b>423,84</b>	<b>200,02</b>	Xử lý chênh lệch bản giao vốn 423,84tr đ
11	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	8,97	21,20	236,37	
12	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	624,34	2.658,98	425,88	
12.1	Quỹ Đầu tư phát triển	Tr.đồng	126,83	1.483,00	1.169,28	
12.2	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	“	444,43	1.050,50	236,37	Quỹ thưởng NLD 18%/P sau thuế
12.3	Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách và không chuyên trách		53,08	125,48	236,37	Quỹ thưởng NQL 2,15%/P sau thuế
13	Chia cổ tức	“	1.844,70	2.753,28	149,25	Chia cổ tức 47,18%/P sau thuế tương ứng 10% vốn điều lệ
14	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	6,70	10,00	149,25	
15	Tổng số lao động trực tiếp	Người	414,00	416,00	100,48	
16	Tổng số LĐQL Chuyên trách	Người	6,00	6,00	100,00	
17	Tổng quỹ lương người lao động	Tr.đồng	35.807,45	39.601,54	110,60	
18	Tổng quỹ lương + Thù lao người quản lý	Tr.đồng	2.551,59	2.904,74	113,84	
19	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng (lương +ăn ca+ thưởng+khác)	Tr.đồng	7,20	7,87	109,31	

- Doanh thu: Doanh thu năm 2019 đạt **91.748,39** triệu đồng tỷ lệ đạt 111 % tăng 11 % so với kế hoạch năm.

- Chi phí: Chi phí năm 2019 là **84.255,81** triệu đồng tỷ lệ đạt 106,44 % tăng 6,44% so với kế hoạch năm.

- Về lợi nhuận: Lợi nhuận thực hiện trước thuế **7.492,58** triệu đồng đạt 214,07 % tăng 114,07% so với kế hoạch năm.

- Thuế đã nộp ngân sách đạt 7.548,07 triệu đồng tỷ lệ đạt 125,89 % tăng 25,89 % so với kế hoạch năm.

Hầu hết các chỉ tiêu thực hiện năm 2019 đều đạt và vượt so với KH năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, riêng chỉ tiêu lao động tăng so với Kế hoạch 0,48% đây là tín hiệu tốt, Công ty đã tiết kiệm lao động, sử dụng lao động hiệu quả, năng suất cao, thu nhập bình quân người lao động đạt 7,87 triệu đồng /tháng tăng 9,31% so với KH năm.

## **2/ Phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019**

Lợi nhuận còn lại sau khi thực hiện nghĩa vụ nộp thuế số tiền **5.836,10 triệu đồng**, được xử lý như sau:

- Xử lý phân chênh lệch thuế theo văn bản số 451/UBND-KT ngày 11/02/2020 của UBND Tỉnh

+ Giảm nợ phải thu số tiền đã nộp thuế TNDN và lợi nhuận sau thuế 04 tháng đầu năm 2016 là 423,84 triệu đồng;

- Trích lập các Quỹ 2.658,98 triệu đồng, trong đó:

+ Quỹ đầu tư phát triển 1.483,00 triệu đồng,

+ Quỹ Khen thưởng, phúc lợi cho người lao động 1.050,50 triệu đồng;

+ Quỹ thưởng người Quản lý điều hành chuyên trách & không chuyên trách 125,48 triệu đồng.

- Chia cổ tức: Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 với mức 10%/cổ phiếu/năm tương ứng số tiền 2.753,28 triệu đồng đạt 149,25% theo kế hoạch đề ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- BGD Cty;
- Lưu : VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**BÁO CÁO  
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Kính gửi: Cổ đông Công ty CP Môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận.

Căn cứ Hợp đồng số 17/2020 ngày 17/03/2020 được ký kết giữa Ủy ban nhân thành phố Phan Thiết – Bình Thuận và Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận về Hợp đồng Duy tu bảo dưỡng cây xanh đường Võ Nguyên Giáp.

Hợp đồng đặt hàng dịch vụ công ích đô thị năm 2020 giữa UBND Thành phố Phan Thiết với Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận được ký kết vào ngày 28/02/2020; theo đó tổng giá trị hợp đồng năm 2020 số tiền 75,98 tỷ đồng;

Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 theo các nội dung sau:

**I. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

**1. Tình hình chung**

Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, theo đó UBND tỉnh Bình Thuận có công văn chỉ đạo UBND Thành Phố Phan Thiết kể từ năm 2020 đấu thầu toàn bộ các lĩnh vực như: Chăm sóc công viên - Cây xanh, vệ sinh công cộng, thu gom vận chuyển rác, duy tu điện chiếu sáng công lộ, duy tu đèn tín hiệu giao thông, trang trí đường phố ngày lễ tết, như vậy việc chiếm được thị phần để đảm bảo duy trì việc làm thường xuyên đối với doanh nghiệp trong năm 2020 là hết sức khó khăn.

Năm 2020 là năm đầu tiên doanh nghiệp thực hiện đấu thầu trên toàn bộ các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp; mặt khác diễn biến dịch bệnh Covid – 19 lan rộng trên toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là ngành du lịch nói chung và của tỉnh Bình Thuận nói riêng. Từ lâu du lịch đã là nguồn thu ngân sách ổn định của tỉnh Bình Thuận, thời gian qua việc cách ly, hạn chế người dân đi lại đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Dù khó khăn HĐQT và Ban điều hành Công ty quyết tâm Xây dựng kế hoạch phát triển theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích Công ty với lợi ích người lao động và cổ đông gắn với cộng đồng, chú trọng thực hiện các chỉ tiêu tài chính sau:

**2. Một số chỉ tiêu chủ yếu về Kế hoạch tài chính năm 2020**

Stt	Diễn giải	Đvt	TH Năm 2019	KH Năm 2020	KH so TH (%)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	27.532,80	27.532,80	100,00	
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	“	<b>91.748,39</b>	<b>85.065,00</b>	92,72	
2.1	Doanh thu hoạt động kinh doanh	“	91.670,73	84.815,00	92,52	
2.2	Doanh thu hoạt động khác	“	77,65	250,00	321,94	
<b>3</b>	<b>Tổng chi phí</b>	“	<b>84.255,81</b>	<b>78.888,40</b>	93,63	
3.1	Chi phí hoạt động kinh doanh	“	83.496,28	78.663,00	94,21	
3.2	Chi phí hoạt động khác	“	759,53	225,40	29,68	
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	“	<b>7.492,58</b>	<b>6.176,60</b>	82,44	
4.1	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	“	8.174,45	6.152,00	75,26	
4.2	Lợi nhuận hoạt động khác	“	-681,87	24,60	-3,61	
5	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ	%	27,21	22,43	82,44	
6	Chi phí bị Loại trừ khi XD Thuế TNDN		789,83	95,20	12,05	
7	Thuế TNDN	Tr.đồng	1.656,48	1.254,36	75,72	
8	Quan hệ ngân sách					
8.1	Thuế phải nộp NSNN trong năm	Tr.đồng	6.371,57	5.005,96	78,57	
8.2	Thuế đã nộp NSNN trong năm	Tr.đồng	7.548,07	5.909,28	78,29	
9	Lợi nhuận sau thuế PP	Tr.đồng	5.836,10	4.922,24	84,34	
<b>10</b>	<b>Giá trị phần chênh lệch thuế theo CV số 451 ngày 11/02/2020 của UBND Tỉnh</b>		<b>423,84</b>	<b>0,00</b>		
11	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	21,20	17,88	84,34	
12	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.658,98	2.113,89	79,50	
12.1	Quỹ Đầu tư phát triển	Tr.đồng	1.483,00	883,33	59,56	
12.2	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	“	1.050,50	1.107,50	105,43	Quỹ thưởng NLĐ 22,5%/P sau thuế
12.3	Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách và không chuyên trách		125,48	123,06	98,07	Quỹ thưởng NQL 2,5%/P sau thuế
13	Chia cổ tức	“	2.753,28	2.808,35	102,00	Chia cổ tức 57,05%/P sau thuế tương ứng 10,2% vốn điều lệ
14	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	10,00	10,20	102,00	
15	Tổng số lao động trực tiếp	Người	416,00	416,00	100,00	
16	Tổng số LĐQLY Chuyên trách	Người	6,00	6,00	100,00	
17	Tổng quỹ lương người lao động	Tr.đồng	39.601,54	35.098,89	88,63	
18	Tổng quỹ lương + Thù lao người quản lý	Tr.đồng	2.904,74	2.433,44	83,77	
19	Thu nhập bình quân của người lao động/tháng (lương +ăn ca+ thưởng+khác)	Tr.đồng	7,87	7,46	94,78	

- Doanh thu: Tổng doanh thu kế hoạch **85.065** triệu đồng;
- Chi phí: Tổng chi phí là **78.888,4** triệu đồng;
- Lợi nhuận: Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế **6.176,6** triệu đồng.

### **3. Các giải pháp thực hiện**

- Theo kế hoạch sản lượng dịch vụ công ích năm 2020 của UBND Thành phố Phan Thiết và hợp đồng đã ký kết với Công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Bình Thuận thì việc thu gom rác thải trên địa bàn Thành phố Phan Thiết trong 06 tháng đầu năm 2020 tập kết về Bãi rác Bình Tú và thực hiện xử lý rác theo quy trình chôn lấp rác. Công tác thu gom vận chuyển rác về nhà máy xử lý rác của Thành Phố dự kiến thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020 và chính thức thực hiện khi được UBND Thành phố và các Sở Ngành chỉ đạo thực hiện;

- Với sự quyết tâm đấu thầu thành công các gói thầu chăm sóc công viên cây xanh, Duy tu Điện chiếu sáng công lộ và Tín hiệu Giao thông; Quét rác đường phố và thu gom vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Phan Thiết để đảm bảo KH tài chính năm 2020 đã xây dựng; ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Công ty tập trung xây dựng các giải pháp phát triển SXKD năm 2020 mở rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả trên lĩnh vực dịch vụ công ích bảo đảm đạt doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách theo kế hoạch đã xây dựng, cụ thể:

+ Tổng hợp và phân tích hiệu quả hoạt động SXKD trên các lĩnh vực hoạt động, điều chỉnh định mức, phân bổ lại các khoản mục chi phí, xây dựng định mức nội bộ thuộc bộ phận rác hẻm (lõ), rà soát tiêu hao nguyên nhiên vật liệu cung cấp vật tư nguyên nhiên vật liệu đầy đủ, kịp thời phục vụ cho hoạt động sản xuất, tăng cường công tác quản lý, theo dõi xuất nhập vật tư, tài sản Công ty để phòng chống các hiện tượng tiêu cực xảy ra.

+ Hoàn thành quyết toán lĩnh vực DVCI, đối chiếu công nợ, gia hạn thuế phải nộp hàng năm; đảm bảo kinh phí tổ chức triển khai tổ chức điều hành hoạt động SXKD và các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

+ Tiếp tục kiến nghị chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tổ chức tuyên truyền vận động người dân, đặc biệt là các hộ dân sống ven sông, ven biển, thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong nhân dân.

+ Tập trung sửa chữa phương tiện, trang bị kịp thời các công cụ, dụng cụ, thiết bị, cải tiến công nghệ để phục vụ công tác thu gom và vận chuyển rác.

- Phát động phong trào thi đua thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ SXKD trên các lĩnh vực hoạt động, đề ra những giải pháp cụ thể để thực hiện. Tích cực mở rộng khai thác tìm kiếm các công trình XD CB, củng cố năng lực, tham gia đấu thầu và khai thác các dịch vụ nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận cho đơn vị;

+ Làm tốt công tác giáo dục tư tưởng trong đội ngũ đảng viên, nhân viên, người lao động. Duy trì việc đối thoại trực tiếp với người lao động để nắm bắt tâm tư nguyện vọng, Lãnh đạo chỉ đạo điều hành đạt hiệu quả cao.

+ Củng cố, kiện toàn nhân sự các phòng nghiệp vụ và Đội sản xuất. Kiên quyết xử lý hành vi vi phạm nội quy lao động. Nâng cao trách nhiệm của bộ phận lao động gián tiếp, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- + Tiếp tục thực hiện phương án khoán Quỹ tiền lương cho bộ phận Quét rác đường phố, đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động tại bộ phận Môi trường 2;
- + Xúc tiến thực hiện tính pháp lý diện tích sử dụng đất vườn ươm, nhà để xe Công ty tại thôn Tiến Bình xã Tiến Thành.

## II. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN & CHIA CỔ TỨC NĂM 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Diễn giải	Đvt	KH Năm 2020	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	27.532,80	
2	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	“	<b>6.176,60</b>	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.922,24	
4	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	2.113,89	
4.1	Quỹ Đầu tư phát triển 5,13%/P sau thuế	Tr.đồng	883,33	
4.2	Quỹ Khen thưởng phúc lợi người lao động	“	1.107,50	Quỹ thưởng NLD 22,5%/P sau thuế
4.3	Quỹ thưởng NQL chuyên trách và không chuyên trách	“	123,06	Quỹ thưởng NQL 2,5%/P sau thuế
5	Chia cổ tức	“	2.808,35	Chia cổ tức 57,05%/P sau thuế tương ứng 10,2% vốn điều lệ
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	10,2	

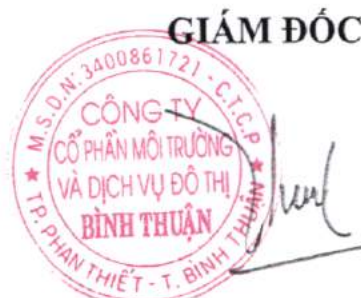
Lợi nhuận còn lại sau khi thực hiện nghĩa vụ nộp thuế được trích lập các Quỹ và chia cổ tức số tiền 4.922,24 triệu đồng:

- Trích lập các Quỹ 2.113,89 triệu đồng, trong đó:
  - + Quỹ đầu tư phát triển 883,33 triệu đồng,
  - + Quỹ Khen thưởng, phúc lợi cho người lao động 1.107,50 triệu đồng ứng với mức trích lập là 22,5% lợi nhuận sau thuế;
  - + Quỹ thưởng người QLý chuyên trách & không chuyên trách 123,06 triệu đồng, ứng với mức trích lập là 2,5% lợi nhuận sau thuế;
- Chia cổ tức: Công ty xây dựng KH chi trả cổ tức năm 2020 với mức 10,2%/cổ phiếu/năm tương ứng số tiền 2.808,35 triệu đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Thành viên HĐQT;
- Kiểm soát viên;
- Lưu VT, TK Cty.



**Lê Thị Thanh Thủy**



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/TT-~~MTDT~~ BKS

Bình Thuận, ngày 14 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

Thông qua việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận được ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

Thay mặt Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trong danh sách được Bộ Tài chính cho phép kiểm toán để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2020 cho Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận”.

Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh của các công ty kiểm toán để lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

### Nơi nhận:

- Cổ động tham dự Đại hội;
- Ban giám đốc;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu VT, TK, (Th).

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

  
**Nguyễn Thị Giác**

Số: 01 /TTr-MTĐT-HĐQT

Bình Thuận, ngày 10 tháng 6 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

Về việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận được ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận.

Ngày 20/5/2020 Hội đồng quản trị ban hành Nghị Quyết số 01/NQ-HĐQT về việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý, theo đó thống nhất miễn nhiệm đối với ông Trần Mạnh chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2016 – 2021) và thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Trần Mạnh.

Hội đồng quản trị kính báo cáo ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Trần Mạnh kể từ ngày 30/6/2020./.

**Nơi nhận:**

- CĐ tham dự đại hội;
- Lưu VT, TKCty (Nhân 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Mai Hữu Việt**

Số:

NQ-ĐHĐCĐ

Bình Thuận, ngày 30 tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÌNH THUẬN**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận được ban hành tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận ngày 30/6/2020.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua những nội dung:

**1.** Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

**2.** Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

**3.** Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm

2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

**4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

**5. Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Tờ trình phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2019.

**6. Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Kế hoạch tài chính và phân phối lợi nhuận năm 2020.

**7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận thống nhất thông qua nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

**8. Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.**

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: ..... cổ phần chiếm ..... % cổ phần có quyền biểu quyết.

Với tỷ lệ ..... % cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đã đồng ý nội dung Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. Đại hội đồng cổ đông

thường niên Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Bình Thuận thông nhất thông qua nội dung Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 2.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Đại hội giao cho Hội đồng quản trị và cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- UBCKNN;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Mai Hữu Việt**